

# LỊCH SỬ HÌNH THÀNH CÁC HIỆP ĐỊNH THUẾ GIỮA CÁC QUỐC GIA

TS. ĐOÀN TRANH  
Trưởng Đại học Duy Tân

Theo các chuyên gia kinh tế thì hệ thống thuế quốc tế của một quốc gia chính là một phần tích hợp trong hệ thống thuế thu nhập của quốc gia đó và điều này định hướng cho mục tiêu chính sách thuế thu nhập của mỗi quốc gia. Nguyên tắc cơ bản cho cơ sở này là lát cắt thu nhập của một quốc gia được hưởng trong miếng bánh thu nhập của quốc tế.

Xuất phát từ nguyên tắc này mà hình thành các hiệp định thuế song phương giữa các quốc gia nhằm mục tiêu tránh chồng lấn đánh thuế lòng vòng để thúc đẩy giao thương qua biên giới và đầu tư trực tiếp ra nước ngoài.

Có hai tổ chức là OECD và Liên hiệp Quốc (UN) đã đề xuất các mô hình tránh đánh thuế hai lần và các phương pháp chuyển giá theo giá thị trường nhằm làm khuôn mẫu cho các hiệp định thuế song phương giữa các quốc gia. Tuy nhiên, trước khi các mô hình của tổ chức OECD và UN trở thành chuẩn mực cho các quốc gia hiện nay áp dụng, thì lịch sử hình thành các mô hình này đã trải qua nhiều giai đoạn khác nhau như sau.

Năm 1923, một liên minh gồm 4 quốc gia là Hà Lan, Italy, Mỹ và Anh quốc đã cử ra các nhà kinh tế học để nghiên cứu về việc “đánh thuế hai lần” giữa các quốc gia, từ đó hình thành nên Hiệp định khung được áp dụng cho các quốc gia đến ngày hôm nay.

Năm 1935, Tây Ban Nha và Thụy Sĩ đề xuất mô hình chia “lợi nhuận kinh doanh” của một doanh nghiệp theo tỷ lệ để làm căn cứ đánh thuế dựa vào tài sản, doanh số, tiền lương hay theo một tỷ lệ thỏa thuận giữa công ty mẹ và các công ty con. Mô hình được các chính phủ và các doanh nghiệp thời đó ủng hộ.

Năm 1943 Mexico và London đã xây dựng mô hình gọi là mô hình London đánh thuế giữa quốc gia phát sinh nguồn thu nhập và quốc gia cư trú. Theo mô hình này, doanh nghiệp ưu tiên nộp thuế tại quốc gia có nguồn phát sinh thu nhập phát sinh, sau đó chỉ nộp thuế bổ sung tại quốc gia cư trú nếu mức thuế vượt so với quốc gia phát sinh nguồn thu nhập; ngược lại sẽ không phải nộp thuế bổ sung nếu mức thuế tại quốc gia cư trú thấp hơn. Nguyên tắc này chính là cơ sở cho hiệp định tránh đánh thuế hai lần hiện đang được áp dụng tại các quốc gia.

Năm 1956, tổ chức OECD đã xây dựng Hiệp định khung để áp dụng giữa các nước thành viên OECD dựa trên việc nghiên cứu mô hình London và được điều chỉnh để phù hợp với các quốc gia thành viên OECD. Mô hình OECD được ban hành năm 1963 và được sửa đổi năm 1977 và gần nhất là năm 1992. Mô hình này gồm 4 phần:

1. Phần qui định chung nêu các định nghĩa, điều khoản áp dụng và phạm vi;
2. Qui định về quyền đánh thuế đối với các loại thu nhập chính;
3. Các phương pháp loại bỏ việc đánh thuế trùng;
4. Các điều khoản chung

Mô hình OECD ưu đãi cho quốc gia xuất khẩu vốn nhiều hơn so với quốc gia nhập khẩu vốn. Ngược lại, mô hình của UN thì ưu đãi nhiều hơn cho quốc gia thu hút vốn, và để tránh thực hiện đánh thuế hai lần đòi hỏi quốc gia có nguồn phát sinh thu nhập phải miễn giảm đánh thuế vào một số loại thu nhập. Khi dòng thương mại và vốn giữa hai quốc gia không bằng nhau thì quốc gia nhập khẩu vốn có xu hướng nới lỏng chính sách thuế theo mô hình OECD.

Năm 1980, UN có đề xuất một mô hình và được bổ sung năm 2001. Mô hình này cũng dựa vào mô hình OECD nhưng có một số sửa đổi và bổ sung. Sự khác nhau cơ bản của mô hình UN là cho phép đánh thuế nhiều hơn cho quốc gia có nguồn thu nhập phát sinh như là cho phép đánh thuế bản quyền, trong khi mô hình OECD không đồng ý cách đánh thuế này.

Qua sự tiến hóa của các mô hình thì hệ thống thuế quốc tế dựa vào quốc gia cư trú (xuất khẩu vốn) và quốc gia có phát sinh thu nhập (nhập khẩu vốn). Việc ưu tiên đánh thuế tại nguồn phát sinh hay cư trú tùy thuộc vào sự thương thảo tại các quốc gia và dựa vào mức độ hội nhập kinh tế quốc tế của các quốc gia tiếp nhận vốn.

Tuy nhiên, thông lệ chung hiện nay đang được thừa nhận là quốc gia có nguồn phát sinh thu nhập được quyền ưu tiên đối với các khoản **thu nhập chủ động** như thu nhập từ kinh doanh và dịch vụ, và hạn chế quyền đánh thuế đối với các **thu nhập bị động** như bản quyền, lãi suất, thu nhập vốn và thu nhập cổ tức. Những quốc gia cư trú có quyền đánh **thuế bổ sung** đối với khoản thu nhập chỉ bị đánh một phần tại quốc gia phát sinh thu nhập và có quyền đánh mọi khoản thu nhập về vận chuyển bằng đường thủy và đường không.